

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**
Số: 75/2021/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H M, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2021/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1985.

Trú tại: Khối T A, phường Q P, thị xã H M, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bị đơn: Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1979.

Trú tại: Khối T A, phường Q P, thị xã H M, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Ngọc Tr.

2. Về quan hệ con chung:

Giao con chung là Nguyễn Hải Y, (Giới tính: Nữ), sinh ngày 24/12/2004; cho anh Nguyễn Ngọc Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Quang Đ, (Giới tính: Nam), sinh ngày 04/02/2007 cho chị Trần Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Trung cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Dịu mỗi

tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung là Nguyễn Quang Đ đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Ngọc Tr vì anh Tr chưa yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền chậm trả còn chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Ngọc Tr, chị Trần Thị D người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của các con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Ngọc Tr tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Tr phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn, nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Tr đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0003387 ngày 20/12/2021, anh Nguyễn Ngọc Tr đã nộp đủ án phí.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND p. Q P,t.x H:Mai,NA(nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Huy